

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

## I. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Quy cách kỹ thuật này được áp dụng cho dây đồng bọc hạ thế sử dụng đầu nối giữa các thiết bị điện hạ thế, không sử dụng cho lưới điện hạ thế trên không.

## II. TIÊU CHUẨN:


- Căn cứ TCVN 6610-1:2014: Cáp cách điện bằng polyvinyl clorua có điện áp danh định đến và bằng 450/750 – Yêu cầu chung.
- Căn cứ TCVN 6610-3:2000: Cáp cách điện bằng polyvinyl clorua có điện áp danh định đến và bằng 450/750 V. Phần 3: Cáp không có vỏ bọc dùng để lắp đặt cố định.
- TCVN 6612:2007: Ruột dẫn của cáp cách điện.

## III. MÔ TẢ:

### 1. Ruột dẫn điện:

- Cấp: cấp 2 theo TCVN 6612:2007.
- Nhiệt độ ruột dẫn lớn nhất trong sử dụng bình thường: 70°C
- Vật liệu dẫn điện: Đồng ủ.
- Ruột dẫn được bện tròn ép chặt
- Điện trở một chiều và đường kính ruột dẫn:

Tiết diện danh định của ruột dẫn điện (mm <sup>2</sup> )	Số lượng sợi không phủ tối thiểu trong ruột dẫn điện	Điện trở một chiều tối đa của ruột dẫn điện ở 20°C (Ω / km)	Đường kính lớn nhất của ruột dẫn tròn (mm)
25	6	0,7270	6,6
35	6	0,5240	7,9
50	6	0,3870	9,1
70	12	0,2680	11,0
95	15	0,1930	12,9
120	18	0,1530	14,5
150	18	0,1240	16,2
185	30	0,0991	18
200	34	0,0940	20,6
240	34	0,0754	20,6
300	34	0,0601	23,1



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH <b>CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		<b>SỔ TAY QUY CÁCH</b>
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

400	53	0,0470	26,1
-----	----	--------	------

## 2. Cách điện:

- Cách điện phải là hợp chất polyvinyl clorua loại PVC/C được bao quanh ruột dẫn.

- Điện áp danh định: 450/750V.

- Chiều dày cách điện, điện áp thử, điện trở cách điện:

Tiết diện ruột dẫn điện (mm <sup>2</sup> )	Chiều dày cách điện (giá trị quy định) (mm)	Điện áp thử nghiệm xoay chiều (mm)	Điện trở cách điện nhỏ nhất ở 70°C, (MΩ .km)
25	1,2	2500/5	0,0050
35	1,2	2500/5	0,0043
50	1,4	2500/5	0,0043
70	1,4	2500/5	0,0035
95	1,6	2500/5	0,0035
120	1,6	2500/5	0,0032
150	1,8	2500/5	0,0032
185	2,0	2500/5	0,0032
200	2,0	2500/5	0,0032
240	2,2	2500/5	0,0030
300	2,4	2500/5	0,0030
400	2,6	2500/5	0,0028

- Chiều dày cách điện không được nhỏ hơn yêu cầu trong bảng nêu trên. Tuy nhiên, chiều dày tại một vị trí nào đó có thể nhỏ hơn giá trị quy định, với điều kiện đáp ứng theo TCVN 6610-1:2014.

- Màu sắc: Xám nhẹ

- Ký hiệu trên bề mặt của cách điện:

+ Đánh dấu mét: trên bề mặt phải được đánh số liên tục ở mỗi mét chiều dài. Số đánh dấu không quá 6 chữ số, chiều cao mỗi chữ số không được nhỏ hơn 5 mm. Dây trong mỗi bành dây có thể bắt đầu từ một số nguyên bất kỳ, nhỏ nhất nằm trong cùng.

+ Tên nhà sản xuất.

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH <b>CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		<b>SỔ TAY QUY CÁCH</b>
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

+ Năm sản xuất.

+ Ký hiệu “HCMC PC - UV PVC – 450/750 V - CU - 1x [SIZE] mm<sup>2</sup>”

Các ký hiệu trên được in liên tục dọc theo chiều dài dây với mực in bền với điều kiện thời tiết.

### 3. Bành dây:

- Kích thước không được vượt quá các giá trị sau:
  - + Đường kính bành dây : 2,5m.
  - + Bề rộng bành dây : 1,4m.
- Lỗ giữa của bành dây phải được gia cường bằng 1 tấm thép có độ dày không ít hơn 10mm và có thể gắn với trục có đường kính 95mm (mô tả tham khảo).
- Chiều dài mỗi bành dây không nhỏ hơn 1000m (nếu số lượng mua lớn > 1000m).
- Đảm bảo trong mỗi bành chỉ gồm một đoạn dây liên tục, không đứt đoạn.

## IV. CÁC HẠNG MỤC THỬ NGHIỆM:

1. Thử nghiệm thường xuyên: Đo điện trở của dây dẫn

2. Thử nghiệm điển hình:

a. *Thử nghiệm điện:*

- Đo điện trở của ruột dẫn
- Thử nghiệm điện áp ở 2500V
- Điện trở cách điện ở 70°C

b. *Các yêu cầu đề cập đến đặc tính kết cấu và kích thước:*

- Kiểm tra sự phù hợp với các yêu cầu về kết cấu
- Đo chiều dày cách điện
- Đo đường kính ngoài

c. *Tính chất cơ học của cách điện:*

- Thử nghiệm kéo trước lão hóa
- Thử nghiệm kéo sau lão hóa
- Thử nghiệm tổn hao khối lượng

d. *Thử nghiệm nén ở nhiệt độ cao:*

e. *Độ đàn hồi và độ bền va đập ở nhiệt độ thấp theo:*

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH <b>CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		<b>SỔ TAY QUY CÁCH</b>
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

- Thử nghiệm uốn đối với cách điện
- Thử nghiệm va đập đối với cách điện

f. *Thử nghiệm sốc nhiệt theo:*

g. *Thử nghiệm chịu ngọn lửa:*

### 3. Thử nghiệm nghiệm thu:

a. *Thử nghiệm điện:*

- Đo điện trở của ruột dẫn
- Thử nghiệm điện áp ở 2500V
- Điện trở cách điện ở 70°C

b. *Các yêu cầu đề cập đến đặc tính kết cấu và kích thước:*

- Kiểm tra sự phù hợp với các yêu cầu về kết cấu
- Đo chiều dày cách điện
- Đo đường kính ngoài

c. *Tính chất cơ học của cách điện:*

- Thử nghiệm kéo trước lão hóa
- Thử nghiệm kéo sau lão hóa
- Thử nghiệm tổn hao khối lượng

d. *Thử nghiệm nén ở nhiệt độ cao:*

e. *Độ đàn hồi và độ bền va đập ở nhiệt độ thấp theo:*

- Thử nghiệm uốn đối với cách điện
- Thử nghiệm va đập đối với cách điện

f. *Thử nghiệm sốc nhiệt theo:*

g. *Thử nghiệm chịu ngọn lửa:*

### V. BẢNG TÓM TẮT CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
1.	Hạng mục		Nhà thầu phát biểu	
2.	Nhà sản xuất		Nhà thầu phát biểu	
3.	Nước sản xuất		Nhà thầu phát biểu	

*Handwritten signature*

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH <b>CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		<b>SỔ TAY QUY CÁCH</b>
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
4.	Mã hiệu		Nhà thầu phát biểu	
5.	Tiêu chuẩn sản xuất và thử nghiệm		TCVN 6610-1:2014; TCVN 6610-3:2000; TCVN 6612:2007 hoặc tương đương	
6.	Các yêu cầu kỹ thuật chung trình bày trong bản “YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG”		Đáp ứng	
	1. Ruột dẫn điện;			
7.	- Cấp:  - Nhiệt độ ruột dẫn lớn nhất trong sử dụng bình thường: - Vật liệu dẫn điện: - Ruột dẫn điện được bện tròn ép chặt:		Cấp 2 theo TCVN 6612:2007 70°C  Đồng ủ Đáp ứng	
8.	Số lượng không phủ tối thiểu trong ruột dẫn điện:  - Dây 25mm <sup>2</sup> - Dây 35mm <sup>2</sup> - Dây 50mm <sup>2</sup> - Dây 70mm <sup>2</sup> - Dây 95mm <sup>2</sup> - Dây 120mm <sup>2</sup> - Dây 150mm <sup>2</sup> - Dây 185mm <sup>2</sup> - Dây 200mm <sup>2</sup> - Dây 240mm <sup>2</sup> - Dây 300mm <sup>2</sup> - Dây 400mm <sup>2</sup>	Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi Sợi	Nhà thầu phải phát biểu theo mặt hàng chào thầu  6 6 6 12 15 18 18 30 34 34 34 53	
9.	Điện trở một chiều tối đa của ruột dẫn ở 20°C:	Sợi	Nhà thầu phải phát biểu theo mặt hàng	



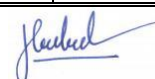
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH <b>CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		<b>SỔ TAY QUY CÁCH</b>
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây 25mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 35mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 50mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 70mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 95mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 120mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 150mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 185mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 200mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 240mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 300mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 400mm<sup>2</sup></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> <li>Ω/Km</li> </ul>	chào thầu 0,7270 0,5240 0,3870 0,2680 0,1930 0,1530 0,1240 0,0991 0,0940 0,0754 0,0601 0,0470	
10.	Đường kính lớn nhất của ruột dẫn tròn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây 25mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 35mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 50mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 70mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 95mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 120mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 150mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 185mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 200mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 240mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 300mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây 400mm<sup>2</sup></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> <li>mm</li> </ul>	Nhà thầu phải phát biểu theo mặt hàng chào thầu 6,6 7,9 9,1 11,0 12,9 14,5 16,2 18,0 20,6 20,6 23,1 26,1	
	2. Cách điện:			
11.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách điện phải là hợp chất polyvinyl clorua loại PVC/C được bao quanh ruột dẫn.</li> <li>- Điện áp danh định:</li> </ul>	V	Đáp ứng 450/750	



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH <b>CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		<b>SỔ TAY QUY CÁCH</b>
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
12.	Chiều dày cách điện (giá trị quy định):  - Dây 25mm <sup>2</sup> - Dây 35mm <sup>2</sup> - Dây 50mm <sup>2</sup> - Dây 70mm <sup>2</sup> - Dây 95mm <sup>2</sup> - Dây 120mm <sup>2</sup> - Dây 150mm <sup>2</sup> - Dây 185mm <sup>2</sup> - Dây 200mm <sup>2</sup> - Dây 240mm <sup>2</sup> - Dây 300mm <sup>2</sup> - Dây 400mm <sup>2</sup>	mm mm mm mm mm mm mm mm mm mm mm mm	Nhà thầu phải phát biểu theo mặt hàng chào thầu  1,2 1,2 1,4 1,4 1,6 1,6 1,8 2,0 2,0 2,2 2,4 2,6	
13.	Chiều dày cách điện không được nhỏ hơn yêu cầu nêu trên. Tuy nhiên, chiều dày tại một vị trí nào đó có thể nhỏ hơn giá trị quy định, với điều kiện đáp ứng theo TCVN 6610-1:2014		Đáp ứng	
14.	Điện áp thử nghiệm xoay chiều trong 5 phút - 50Hz  - Dây 25mm <sup>2</sup> - Dây 35mm <sup>2</sup> - Dây 50mm <sup>2</sup> - Dây 70mm <sup>2</sup> - Dây 95mm <sup>2</sup> - Dây 120mm <sup>2</sup> - Dây 150mm <sup>2</sup> - Dây 185mm <sup>2</sup> - Dây 200mm <sup>2</sup> - Dây 240mm <sup>2</sup>	V V V V V V V V V V	Nhà thầu phải phát biểu theo mặt hàng chào thầu  2500 2500 2500 2500 2500 2500 2500 2500 2500 2500	



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH <b>CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		<b>SỔ TAY QUY CÁCH</b>
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
	- Dây 300mm <sup>2</sup>	V	2500	
	- Dây 400mm <sup>2</sup>	V	2500	
15.	Điện trở cách điện nhỏ nhất ở 70°C		Nhà thầu phải phát biểu theo mặt hàng chào thầu	
	- Dây 25mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0050	
	- Dây 35mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0043	
	- Dây 50mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0043	
	- Dây 70mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0035	
	- Dây 95mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0035	
	- Dây 120mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0032	
	- Dây 150mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0032	
	- Dây 185mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0032	
	- Dây 200mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0032	
	- Dây 240mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0032	
	- Dây 300mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0030	
	- Dây 400mm <sup>2</sup>	MΩ/Km	0,0028	
16.	Màu sắc của cách điện		Xám nhẹ	
17.	- Ký hiệu trên bề mặt của cách điện: + Đánh dấu mét: trên bề mặt phải được đánh số liên tục ở mỗi mét chiều dài. Số đánh dấu không quá 6 chữ số, chiều cao mỗi chữ số không được nhỏ hơn 5 mm. Dây trong mỗi bành dây có thể bắt đầu từ một số nguyên bất kỳ, nhỏ nhất nằm trong cùng. + Tên nhà sản xuất. + Năm sản xuất. + Ký hiệu “HCMC PC - UV PVC – 450/750 V - CU - 1x		Đáp ứng          Đáp ứng Đáp ứng Đáp ứng	



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CÁCH
Lần BH: 02	Ngày hiệu lực: 01/01/2022	Ký hiệu: DAY-05
<b>QUY CÁCH KỸ THUẬT</b> <b>DÂY ĐỒNG BỌC</b> <b>25mm<sup>2</sup>, 35 mm<sup>2</sup>, 50mm<sup>2</sup>, 70mm<sup>2</sup>, 95mm<sup>2</sup>, 120mm<sup>2</sup>, 150mm<sup>2</sup>, 185 mm<sup>2</sup>, 200 mm<sup>2</sup>, 240mm<sup>2</sup>, 300 mm<sup>2</sup>, 400 mm<sup>2</sup></b>		

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	YÊU CẦU	CHÀO THẦU
	[SIZE] mm <sup>2</sup> Các ký hiệu trên được in liên tục dọc theo chiều dài dây với mực in bền với điều kiện thời tiết.		Đáp ứng	
	3. Bành dây			
18.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước không được vượt quá các giá trị sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đường kính</li> <li>+ Bề rộng</li> </ul> </li> <li>- Lỗ giữa của bành dây phải được gia cường bằng 1 tấm thép có độ dày không ít hơn 10mm và có thể gắn với trục có đường kính 95mm (mô tả tham khảo).</li> <li>- Chiều dài mỗi bành dây không nhỏ hơn 1000m (nếu số lượng mua lớn &gt; 1000m).</li> <li>- Đảm bảo trong mỗi bành chỉ gồm một đoạn dây liên tục, không đứt đoạn.</li> </ul>	m m	2,5 1,4 Đáp ứng  Đáp ứng  Đáp ứng	

*Đối với hạng mục có thông số và nhà thầu phát biểu thì nhà thầu phải chào cụ thể rõ ràng, không ghi “đáp ứng”, sẽ không đạt theo yêu cầu của HSMT*